

# PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP Ở TỈNH BẮC NINH – THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

## DEVELOPMENT OF AGRICULTURAL COOPERATIVE IN BAC NINH PROVINCE - SITUATION AND SOLUTION

Khổng Văn Thăng<sup>1</sup>

**Tóm tắt** – Phát triển kinh tế tập thể mà nòng cốt là hợp tác xã (HTX) là một trong những chủ trương mang tính chất chiến lược được Đảng và Nhà nước xác định nhằm phát triển nông nghiệp, nông thôn trên con đường công nghiệp hóa - hiện đại hóa và xây dựng nông thôn mới. Vì thế, Luật HTX năm 2012 ra đời nhằm hình thành và phát triển các HTX kiểu mới tạo nền tảng quan trọng, làm khâu đột phá để tái cơ cấu nông nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh và tạo thu nhập bền vững cho người nông dân. Bài viết đã sử dụng các phương pháp thống kê tổng hợp, mô tả, phân tích, so sánh,... nhằm đánh giá thực trạng và chỉ ra các mặt tồn tại, hạn chế của HTX nông nghiệp ở tỉnh Bắc Ninh hiện nay. Từ đó, chúng tôi đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện và phát triển mô hình HTX nông nghiệp của tỉnh Bắc Ninh trong thời gian tới.

**Từ khóa:** hợp tác xã, nông nghiệp, Bắc Ninh.

**Abstract** – The Party and State consider collective economy development, in which the cooperative is the core, to be one of the important priorities to agricultural and rural development on the path of industrialization and modernization and building the new rural areas. Therefore, one of the aims of the introduction of the 2012 Law on cooperatives is to form and develop the new-type cooperatives in order to create a platform, an important factor for restructuring agriculture, improving competitiveness and creating sustainable income for the farmers. This article has used the methods of statistical investigation, integration,

description, analysis and comparison to assess the real situation, shortcomings and restrictions of agricultural cooperatives in Bac Ninh province then, it proposes solutions to the improvement and development of the agricultural cooperative model in Bac Ninh province the upcoming time.

**Keywords:** agriculture, Cooperatives, Bac Ninh.

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày nay, phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc đảm bảo an ninh lương thực, ổn định chính trị, xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân. Trong đó, vai trò của các HTX là không thể thiếu, là cầu nối của xã viên và bà con nông dân tiếp cận với các chủ trương, đường lối, chính sách phát triển nông nghiệp của Đảng và Nhà nước ta. Đồng thời là nơi tổ chức, giúp đỡ, tư vấn và cung cấp các dịch vụ hỗ trợ sản xuất cho xã viên, hỗ trợ nông dân về thủy lợi, giống, phân bón, bảo vệ thực vật, thú y, bao tiêu sản phẩm cho xã viên,... Tuy nhiên, hiện tại HTX của nước ta nói chung và của tỉnh Bắc Ninh nói riêng phát triển còn chậm, nhưng HTX điển hình tiên tiến gắn sản xuất với tiêu thụ còn ít, HTX làm ăn có lãi trong hoạt động dịch vụ nông nghiệp còn ít, nhiều HTX nông nghiệp làm ăn yếu, kém hiệu quả kéo dài đang là vấn đề cần phải quan tâm đầu tư phát triển.

### II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong bài viết này, tác giả đã sử dụng số liệu thứ cấp từ kết quả điều tra thực tế tại các HTX nông nghiệp hiện đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh do Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phối hợp với Cục Thống kê tỉnh tiến

<sup>1</sup>Cục Thống kê tỉnh Bắc Ninh  
Email: tkbnthang@gmail.com  
Ngày nhận bài: 07/9/2015; Ngày nhận kết quả bình duyệt: 10/10/2016; Ngày chấp nhận đăng: 20/12/2016

hành mà tác giả trực tiếp là thành viên Ban Chỉ đạo điều tra. Ngoài ra, tác giả còn sử dụng một số phương pháp khác như phương pháp thống kê tổng hợp, thống kê mô tả nhằm đánh giá thực trạng của HTX nông nghiệp trên địa bàn; phương pháp xử lý số liệu điều tra, phân tích và so sánh, đối chiếu số liệu thống kê lịch sử nhằm tìm ra nguyên nhân và đề ra giải pháp. Bên cạnh đó, tác giả cũng sử dụng phương pháp chuyên gia tham vấn của các nhà quản lý chuyên môn, các cán bộ quản lý HTX tìm ra những khó khăn và đề xuất phương hướng phát triển cho HTX trong thời gian tới.

### III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

#### A. Thực trạng HTX nông nghiệp của tỉnh Bắc Ninh

- Về số lượng HTX, theo số liệu thống kê của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Bắc Ninh, đến hết tháng 6 năm 2015 toàn tỉnh có 775 HTX, trong đó có 619 HTX nông nghiệp, chiếm 80%, 156 HTX phi nông nghiệp, chiếm 20%, được phân bố ở các huyện, thị xã, thành phố như sau:

Bảng 1. Số lượng HTX trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh tháng 6 năm 2015

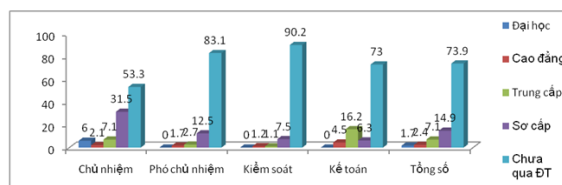
STT	Huyện, Thị xã, Thành phố	Tổng số	Chỉ tiêu theo đối		
			HTX NN	HTX phi NN	Liên hiệp HTX
1	Thành phố Bắc Ninh	133	62	71	0
2	Thị xã Từ Sơn	63	35	27	1
3	Huyện Quế Võ	131	124	7	0
4	Huyện Tiên Du	97	70	26	1
5	Huyện Thuận Thành	52	48	4	0
6	Huyện Yên Phong	86	84	4	0
7	Huyện Gia Bình	87	83	5	6
8	Huyện Lương Tài	128	113	15	6
<b>Tổng cộng</b>		<b>777</b>	<b>619</b>	<b>156</b>	<b>2</b>

(Nguồn: Kết quả điều tra HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 6 năm 2015)

Trong số 619 HTX nông nghiệp, có 76 HTX chuyên ngành và 543 HTX dịch vụ nông nghiệp. Toàn tỉnh hiện chỉ có 36 HTX chuyên ngành được thành lập mới và hoạt động theo luật HTX

năm 2012, còn lại 583 HTX đang hoạt động theo luật HTX năm 2003. Về HTX dịch vụ nông nghiệp gồm có 19 HTX hoạt động theo quy mô toàn xã, 3 HTX hoạt động theo quy mô liên thôn và 521 HTX hoạt động theo quy mô thôn. Trong đó, có 245 HTX (chiếm 40% số HTX) thực hiện quản lý điều hành Chủ nhiệm kiêm Trưởng thôn, vừa chỉ đạo điều hành sản xuất các hộ, vừa làm chức năng nhiệm vụ quản lý kinh tế, văn hóa, trật tự an ninh thôn, tổ chức quản lý này không đúng với quy định của Luật HTX năm 2012 [1].

- Về trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ HTX, nhìn chung, cán bộ các HTX dịch vụ nông nghiệp thường là những người làm dịch vụ nông nghiệp lâu năm ở địa phương được bổ nhiệm vào ban quản lý của HTX, họ thường không được đào tạo qua các trường lớp chuyên môn nào. Qua kết quả điều tra phỏng vấn 1.670 cán bộ HTX, chỉ có 29 người có trình độ Đại học (chiếm 1,7%); 40 người có trình độ Cao đẳng (chiếm 2,4%); 119 người có trình độ Trung cấp (chiếm 7,1%); 249 người có trình độ Sơ cấp (chiếm 14,9%); còn lại 1.233 người chưa qua đào tạo (chiếm 73,9%) [2]. Cụ thể kết quả điều tra và tổng hợp trình độ chuyên môn của 1670 cán bộ HTX dịch vụ nông nghiệp, tỉ lệ trình độ chuyên môn của cán bộ HTX thể hiện qua biểu đồ sau:



Biểu đồ 1: Trình độ chuyên môn của cán bộ quản lý HTX (ĐVT%) [1]

Kết quả điều tra cũng cho thấy số lượng cán bộ quản lý, lao động giúp việc cho HTX trung bình từ 5 - 7 người, gồm các chức danh: chủ nhiệm (1 người), phó chủ nhiệm (1 - 2 người), kiểm soát (1 - 2 người), kế toán (1 người) và thủ quỹ (1 người).

- Về xã viên hợp tác xã, kết quả điều tra tại 480 HTX dịch vụ nông nghiệp trên địa bàn tỉnh cho thấy số lượng hộ xã viên là 170.926 hộ (trung bình mỗi một HTX dịch vụ nông nghiệp có 356 hộ/1 HTX) và số xã viên cá nhân là 9.728 người (trung bình 1 HTX có 20 xã viên là cá nhân)

**Bảng 2. Bảng tổng hợp số lượng xã viên của các HTX điều tra**

Đơn vị	Tổng số	Huyện, thị xã, thành phố							
		Bắc Ninh	Từ Sơn	Tiên Du	Yên Phong	Quế Võ	Thuận Thành	Gia Bình	Lương Tài
Số HTX	480	46	29	57	72	84	27	73	92
Số X.V là hộ	170926	10200	21507	29385	30529	26360	287	25702	26956
Số XV là cá nhân	9728	3720	0	0	3525	1025	1458	0	0

(Nguồn: Niên giám Thống kê Bắc Ninh năm 2015. Nhà Xuất bản Thống kê)

xem chi tiết trong Bảng 2. Một điều dễ nhận thấy là khi thực hiện chuyển đổi hoạt động theo Luật HTX năm 2003, các HTX dịch vụ nông nghiệp chuyển đổi mang tính chất hình thức, chủ yếu chuyển đổi về tổ chức bộ máy quản lý, không chuyển đổi nội dung hoạt động, ít HTX xây dựng và thực hiện được phương án/kế hoạch sản xuất kinh doanh dịch vụ, xã viên tham gia HTX cả làng, không góp vốn hoặc góp vốn quá ít, sự liên kết giữa các xã viên lỏng lẻo, lợi ích của xã viên và cán bộ quản lý khi tham gia vào HTX mờ nhạt... Đây là vấn đề cần phải nghiên cứu các giải pháp khi tiến hành tổ chức lại các HTX theo Luật HTX năm 2012 trong thời gian tới.

- Về tài sản và nguồn vốn của hợp tác xã, vốn hoạt động bình quân một HTX chỉ có 449 triệu đồng, trong đó vốn cố định có 373 triệu đồng, chủ yếu là tài sản của các hợp đồng những năm trước chuyển sang, bao gồm: trụ sở, nhà kho, trạm bơm, kênh mương,... Tài sản cố định của các hợp đồng hiện nay đều đã cũ, xét về giá trị quy đổi thành tiền không có giá trị cao. Có khoảng 400 HTX chưa có trụ sở làm việc riêng, phải nhờ nhà văn hóa thôn, đình chùa hoặc nhà riêng cán bộ. Vốn lưu động bình quân một HTX có 76,5 triệu đồng, có 51% số HTX trích được quỹ HTX với số quỹ bình quân một HTX là 29,2 triệu đồng [3]. Do tài sản của các hợp đồng chủ yếu là tài sản do cơ quan hoặc chính quyền địa phương xây dựng, hợp đồng chỉ đứng ra quản lý nên khi dùng để vay vốn của các tổ chức tín dụng là rất khó khăn và thường là không được chấp nhận.

#### B. Thực trạng hoạt động dịch vụ của HTX nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh

- Đa số các HTX nông nghiệp tổ chức hoạt động các dịch vụ chính gồm: chuyển giao khoa

học kỹ thuật, thủy nông, làm đất, vật tư nông nghiệp, bảo vệ đồng điền, tín dụng nội bộ, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm. Các HTX rất muốn mở rộng các khâu dịch vụ phục vụ xã viên nhưng hầu hết nguồn vốn của HTX hạn chế hoặc khi tổ chức dịch vụ nhưng không cạnh tranh được với các tổ chức kinh tế khác nên đã tự thu hẹp hoạt động kinh doanh dịch vụ. Nhiều HTX còn có quan điểm là: tổ chức số khâu dịch vụ ít nhưng kinh doanh có lãi, thu hồi được vốn thì tốt hơn là tổ chức nhiều mà kết quả ngược lại. Đồng thời, các HTX kinh doanh dịch vụ có hiệu quả, thường là các dịch vụ HTX cung cấp cho xã viên còn chiếm tỷ trọng rất thấp trong kết quả kinh doanh của HTX (chưa thể hiện đầy đủ bản chất của HTX). Đối với các HTX dịch vụ có doanh thu thấp, quỹ ít, không mở rộng được hoạt động dịch vụ, hoạt động mang tính chất chỉ đạo, điều hành sản xuất; chế độ thù lao cán bộ thấp, cán bộ hằng năm thay đổi nhiều. Đó là hình thức chủ nhiệm kiêm trưởng thôn để được hưởng thêm một phần phụ cấp,...

- Phần lớn các HTX chỉ làm được liên kết đầu vào cho sản xuất, ít có HTX làm được liên kết đầu ra (dịch vụ tiêu thụ nông sản cho các hộ xã viên). Năm 2014, toàn tỉnh có 510 HTX nông nghiệp (bằng 82%) liên kết với Công ty CP Giống cây trồng Bắc Ninh, Công ty CP Giống cây trồng Thái Bình, Công ty CP Giống cây trồng Trung ương, Viện Cây lương thực, thực phẩm... làm dịch vụ cung ứng giống cây trồng. Có 97 HTX (bằng 16%) đã liên kết với Công ty Hóa chất Hà Bắc, Công ty Hóa chất Lâm Thao,... Thông qua Hội Nông dân các cấp mỗi năm cung ứng trên 200 nghìn tấn phân bón NPK trả chậm, góp phần làm ổn định giá cả thị trường phân bón; có 509 HTX liên kết với các hộ tư nhân có máy làm đất làm

dịch vụ cho các hộ xã viên; có 507 HTX liên kết với Công ty Khai thác Công trình Thủy lợi Bắc Đuống và Nam Đuống làm dịch vụ tưới tiêu nước cho các hộ nông dân. Có 5 HTX nông nghiệp chuyên ngành chăn nuôi, 8 HTX chuyên ngành thủy sản liên kết với Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam, Công ty TNHH Chế biến Thức ăn Chăn nuôi CP (Thái Lan) cung ứng cho các hộ chăn nuôi thức ăn và con giống; có 41 HTX nông nghiệp và 18 trang trại liên kết với 16 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh chế biến, tiêu thụ nông sản cho các hộ nông dân. Công ty CP Giống Cây trồng Trung ương, Công ty CP Giống Cây trồng Bắc Ninh, Công ty CP Giống Cây trồng Thái Bình hàng năm đã liên kết với 27 HTX nông nghiệp sản xuất tiêu thụ trên 500 tấn lúa giống và 100 tấn ngô giống; HTX chế biến xuất khẩu nông sản Hiên Vân (Tiên Du) liên kết sản xuất với HTX dịch vụ nông nghiệp Nghĩa Đạo (Thuận Thành) sản xuất và tiêu thụ 70 tấn dưa bao tử/vụ. Một số doanh nghiệp và trang trại đã thực hiện liên kết sản xuất (nuôi gia công) cho các doanh nghiệp như: Công ty TNHH Bắc Đẩu (Từ Sơn), Công ty TNHH Bình Minh (Thuận Thành), Công ty Vạn Ninh (Gia Bình) nuôi gia công lợn, gà cho Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam.

### C. Thực trạng HTX nông nghiệp chuyên ngành

Hiện nay, toàn tỉnh có 76 HTX nông nghiệp chuyên ngành, gồm: 40 HTX nông nghiệp chuyên ngành thành lập trước khi có luật HTX năm 2012 và 36 HTX nông nghiệp chuyên ngành được thành lập theo Luật HTX năm 2012. Trong đó, có 16 HTX chuyên ngành chăn nuôi: lợn, bò sữa, gia cầm; 4 HTX chuyên ngành trồng trọt: sản xuất lúa giống, rau an toàn, măng tây xanh, hoa cây cảnh, 1 HTX chuyên ngành chế biến dưa bao tử xuất khẩu, 55 HTX nông nghiệp chuyên ngành thủy sản và kinh doanh tổng hợp VAC; tổng số có 1.064 thành viên tham gia, bình quân 1 HTX có 14 thành viên; tổng số vốn góp của các thành viên là: 3.168,5 triệu đồng, trung bình 1 HTX có vốn là 41,7 triệu đồng/xã viên. Các HTX nông nghiệp chuyên ngành sau khi thành lập và hoạt động đều có hiệu quả, đã làm được các dịch vụ cung ứng giống cây, con, thức ăn chăn nuôi, thủy sản, vật tư phân bón, thuốc thú y, chuyển giao

khoa học kỹ thuật, vay vốn ngân hàng và tiêu thụ nông sản.

## IV. NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

*Một là*, trình độ cán bộ, xã viên HTX của tỉnh Bắc Ninh còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. So với các loại hình doanh nghiệp khác, nhìn chung trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn kỹ thuật của đội ngũ cán bộ chủ chốt cũng như người lao động làm việc trong các HTX của tỉnh Bắc Ninh còn thấp. Nguyên nhân, do họ ít có cơ hội được tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng [4]. Các chương trình này thường hạn chế về số lượng và bất cập về nội dung, phương thức đào tạo. Từ thực tiễn này đặt ra yêu cầu bức thiết phải tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng và cải tiến nội dung, phương thức đào tạo theo hướng thiết thực và phù hợp hơn đối với đội ngũ lao động trong các HTX dịch vụ nông nghiệp. Cũng do trình độ thấp nên các HTX còn gặp nhiều lúng túng, vướng mắc trong việc tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh. Vì vậy, các HTX rất cần nhận được sự hỗ trợ, tư vấn và đào tạo.

*Hai là*, hầu hết các HTX của tỉnh Bắc Ninh thiếu vốn sản xuất kinh doanh, vốn điều lệ của các HTX thấp, có nhiều HTX cả vốn cố định và vốn lưu động không có đến 100 triệu VNĐ [5]. Việc huy động vốn nội bộ của HTX gặp nhiều khó khăn do các xã viên chưa tìm thấy lợi ích thiết thực của mình trong đó, mặt khác do bản thân nguồn vốn trong nội bộ xã viên là rất có hạn. Cùng với việc nguồn vốn nội bộ hạn chế, các HTX cũng rất khó tiếp cận với nguồn vốn từ bên ngoài. Các HTX thường bị thiếu thông tin về các nguồn tài chính, tín dụng, không hiểu rõ quy trình, thủ tục, không biết cách xây dựng các dự án để huy động nguồn vốn từ bên ngoài. Ngoài ra, các HTX chưa tạo được uy tín cao đối với các tổ chức tín dụng nên việc vay vốn thường gặp nhiều trở ngại hơn so với các doanh nghiệp. Những khó khăn nêu trên cho thấy các HTX rất cần được hỗ trợ về tài chính tín dụng để đảm bảo vốn cho sản xuất kinh doanh.

*Ba là*, nhận thức của cán bộ quản lý HTX và xã viên về HTX còn nhiều sai lệch, chưa đầy đủ, đồng thời nhận thức của toàn xã hội về kinh tế hợp tác và HTX còn rất hạn chế và thiếu đồng bộ.

Nhiều cán bộ quản lý HTX và hầu hết xã viên hiểu rất mơ hồ về các nguyên tắc, giá trị của HTX, về những đặc trưng của HTX kiểu mới, về các nội dung quy định trong Luật HTX, đặc biệt là các quyền và nghĩa vụ của HTX, các quyền và nghĩa vụ của xã viên đối với HTX. Nhiều xã viên vẫn còn tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự giúp đỡ của HTX và bao cấp của Nhà nước, chưa coi HTX là của chính mình, thiếu tích cực tham gia đóng góp, xây dựng HTX. Do đó, việc hỗ trợ tuyên truyền cho cán bộ, xã viên hiểu rõ, hiểu đúng về các giá trị, nguyên tắc của HTX là cần thiết.

*Bốn là*, các HTX còn bị ảnh hưởng, ràng buộc nhiều từ khuôn khổ chính sách. Việc triển khai các chính sách còn chậm (như chính sách về đào tạo dài hạn cho cán bộ, xã viên HTX). Nhiều HTX hoạt động chưa đúng luật, chưa thực sự phát huy nội lực và còn trông chờ, ỷ lại vào các chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Gần hai năm HTX thực hiện chuyển đổi theo Luật HTX năm 2012, toàn tỉnh chưa có HTX nông nghiệp nào tổ chức được đại hội thành viên, đăng ký chuyển đổi HTX,... Do đó, trong giai đoạn tới cần tiếp tục bổ sung, hoàn thiện chính sách đối với các HTX, tạo môi trường pháp lý thuận lợi hơn cho các HTX nâng cao hiệu quả kinh doanh, đáp ứng tốt hơn chiến lược kinh tế của Đảng và Nhà nước, nhất là đường lối, chính sách đối với nông nghiệp, nông dân vùng sâu vùng xa còn nhiều gian khó. Một số HTX nông nghiệp chuyển đổi (theo luật HTX 2003) còn mang tính hình thức, chưa đảm bảo đầy đủ yêu cầu của Luật HTX; một số nơi HTX chuyển đổi nhưng xã viên không có đơn tham gia HTX, không góp vốn mới, nhiều xã viên không hiểu rõ quyền lợi và trách nhiệm của mình với HTX; xã viên tham gia HTX nhằm trông chờ vào sự giúp đỡ của tập thể và Nhà nước; tình trạng không rõ ràng về quyền sở hữu tài sản của HTX còn khá phổ biến, nhất là tài sản gắn với đất đai. Chính vì vậy, nhiều HTX không huy động được nguồn lực từ chính xã viên, thành viên của mình; tính bền vững và ổn định trong tổ chức và hoạt động chưa cao; chưa thực hiện tốt chế độ hạch toán và báo cáo tài chính. Có những HTX được thành lập chủ yếu xuất phát từ nhu cầu pháp nhân để có tư cách hoạt động, chưa thực sự xuất phát từ yêu cầu sản xuất, đời sống, nhiều HTX lại được hình thành với mục đích hưởng lợi từ

các chính sách của Nhà nước, vì thế tuy có HTX nhưng xã viên không đóng góp xây dựng HTX, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa biết cách để tổ chức và phát triển HTX. Hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ của nhiều HTX hiệu quả còn thấp, lợi ích mang lại cho xã viên ít, chưa thiết thực nên xã viên còn thiếu tin tưởng vào HTX; nhiều HTX tuy có lãi nhưng số lãi thu được không cao, thậm chí chỉ đủ trang trải các khoản chi phí, không đủ để trích các quỹ và tích lũy để mở rộng hoạt động. Khi chuyển đổi HTX sang mô hình theo Luật HTX năm 2012 mới dừng lại ở hình thức tổ chức, nội dung chưa thay đổi nhiều, cơ chế quản lý và lợi ích căn bản chưa thay đổi, chưa gắn lợi ích của các hộ xã viên và người quản lý để tạo được động lực phát triển, “kết quả hoạt động kinh doanh của HTX chưa phải là nguồn sống chính của xã viên và cán bộ quản lý”. Sau gần hai năm thực hiện chuyển đổi theo Luật HTX năm 2012, toàn tỉnh chưa có HTX nông nghiệp nào tổ chức được Đại hội thành viên, đăng ký chuyển đổi HTX.

## V. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### A. Giải pháp về tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về vai trò của kinh tế HTX

Tuyên truyền, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về HTX nhằm nâng cao chất lượng cán bộ quản lý HTX nông nghiệp và nhận thức cộng đồng về phát triển kinh tế tập thể. Ngoài ra, tỉnh cần phải có chính sách, động viên người nông dân, các hộ xã viên tự nguyện dồn điền đổi thửa, tạo nên những cánh đồng mẫu lớn hoặc những vùng chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản lớn, năng suất chất lượng cao, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, mẫu mã đẹp, thương hiệu có uy tín để có thể biến nền sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ thành nền nông nghiệp sản xuất hàng hoá.

### B. Giải pháp hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện để chuyển đổi mô hình theo luật HTX năm 2012

Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn các HTX chuyển đổi tổ chức và hoạt động cho phù hợp luật HTX năm 2012. Hỗ trợ các HTX sau khi đăng kí chuyển đổi phát triển về quy mô và hình thức tổ chức hợp tác liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ

nông sản. Các bước thực hiện quy trình chuyển đổi tổ chức và hoạt động các HTX nông nghiệp phù hợp Luật HTX năm 2012. Mạnh dạn chỉ đạo giải thể các HTX nông nghiệp không đủ điều kiện về tổ chức và hoạt động theo Luật HTX 2012, toàn tỉnh hiện nay có 245 HTX quản lý điều hành theo thôn (chủ nhiệm kiêm trưởng thôn) nếu sau ngày 30/6/2016 không chuyển đổi hình thức tổ chức và hoạt động theo Luật HTX năm 2012 thì HTX phải giải thể.

### C. Giải pháp về đào tạo nâng cao chất lượng cán bộ quản lý HTX

Để phát triển kinh tế hợp tác xã, đội ngũ cán bộ HTX phải mạnh, mà để đội ngũ này thực sự đáp ứng được nhu cầu công việc thì công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX nên được xác định là công tác thường xuyên liên tục cho cán bộ HTX, cần được Nhà nước quan tâm, tỉnh cần có chính sách ưu đãi hơn nữa, nhất là nguồn kinh phí đào tạo. Đồng thời, các cấp, ngành cần tích cực vào cuộc hơn nữa và coi đào tạo bồi dưỡng cán bộ HTX là nòng cốt để củng cố phát triển kinh tế tập thể, đặc biệt ở khu vực nông thôn và là nòng cốt trong xây dựng nông thôn mới. Liên minh HTX tỉnh Bắc Ninh, một mặt cũng cần chủ động đổi mới, tìm những cách thức đào tạo, tập huấn sâu sát, phù hợp với thực tiễn, nhu cầu của địa phương, của cán bộ HTX; mặt khác cũng cần nâng cao chất lượng, số lượng đội ngũ giảng viên... nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ quản lý các HTX đang ngày càng tăng.

### D. Giải pháp ban hành hệ thống cơ chế, chính sách, kịp thời triển khai tạo môi trường thực sự thuận lợi cho HTX phát triển

- Chính sách đất đai: rà soát và hoàn thành việc giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định cho các HTX đã có đất làm trụ sở, đất kinh doanh, nhà kho, bến bãi. Sở Tài nguyên và Môi trường cần chỉ đạo các huyện và các đơn vị thuộc Sở thực hiện. Các HTX phải hoàn thành hồ sơ, thủ tục theo đúng quy định. UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát nhu cầu về đất của các HTX, chỉ đạo các xã tiến hành quy hoạch đất cho các HTX. Việc quy hoạch, bố trí đất cho các HTX, nhất là nơi

sản xuất kinh doanh phải thuận lợi để tạo điều kiện cho HTX giao dịch, hoạt động. Đối với các HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản, thực hiện chính sách giao đất làm trụ sở, nhà kho không thu tiền sử dụng đất. Do đó, các địa phương cần sử dụng đất công ích hoặc đất thu hồi của các tổ chức khác giao cho HTX, tuy nhiên phải đảm bảo các HTX hoạt động và giao dịch thuận lợi [6].

- Chính sách tín dụng: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Ninh cần chỉ đạo các ngân hàng thương mại trong tỉnh thực hiện nghiêm túc các quy định tại Nghị định 41/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Đồng thời, thực hiện Nghị định số 55/2015/NĐ - CP ngày 9/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Tiếp tục bổ sung nguồn vốn hoạt động cho Quỹ hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể của tỉnh để giúp các HTX giải quyết khó khăn về vốn trong việc đầu tư mở rộng năng lực sản xuất kinh doanh. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các HTX có đủ điều kiện, năng lực mở dịch vụ tín dụng nội bộ để thu hút vốn trong xã viên để vừa hoạt động sản xuất kinh doanh, vừa giúp xã viên giải quyết khó khăn về vốn trong hoạt động của mình.

- Chính sách hỗ trợ triển khai thực hiện Luật HTX năm 2012, hỗ trợ 20 triệu đồng/1 HTX chi phí cho việc sáp nhập, hợp nhất, đăng ký lại, chuyển đổi hình thức hoạt động và thành lập mới HTX, liên hiệp HTX theo luật HTX năm 2012 để các thành viên sáng lập tổ chức các hội nghị và tổ chức đại hội xã viên. Hỗ trợ 15 triệu đồng/1 HTX chi phí giải thể tự nguyện. Chính sách về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: hỗ trợ 50% kinh phí cho các HTX tham gia hội chợ trong và ngoài nước; hàng năm tổ chức các hội chợ giành riêng cho khu vực HTX; hỗ trợ 100% kinh phí xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa, xây dựng và triển khai đồng bộ cổng thông tin điện tử, sàn giao dịch thương mại điện tử. Đối với các HTX nông nghiệp, tổ chức liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản thì được ngân sách Nhà nước hỗ trợ 80 triệu đồng/1 mô hình, cho việc tập huấn kỹ thuật, tổ chức hội nghị, hội thảo, trợ giá giống cây, giống con.

## VI. KẾT LUẬN

Như vậy, vai trò của HTX nông nghiệp là rất quan trọng và luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm. Do đó, để kinh tế HTX nông nghiệp phát triển, tỉnh cần tập trung chỉ đạo, hướng dẫn các HTX chuyển đổi tổ chức và hoạt động cho phù hợp với Luật HTX chuyển đổi tổ chức và hoạt động cho phù hợp với Luật HTX năm 2012, tránh hiện tượng "bình mới rượu cũ", phải xây dựng cho được đội ngũ cán bộ quản lý HTX, nhất là đội ngũ giám đốc các HTX phải mạnh, đáp ứng được nhu cầu công việc xã viên giao; phải tiến hành giao đất cho các HTX nông nghiệp và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để các HTX có tài sản tổ chức sản xuất kinh doanh bình đẳng như các thành phần kinh tế khác. Đồng thời, thực hiện tốt chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; khuyến khích và tạo điều kiện cho các HTX có đủ điều kiện, năng lực mở dịch vụ tín dụng nội bộ để thu hút vốn trong xã viên để vừa hoạt động sản xuất kinh doanh, vừa giúp xã viên giải quyết khó khăn về vốn trong hoạt động của mình. Bản thân các HTX cũng phải đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa rõ ràng mới trụ vững được với thị trường cạnh tranh gay gắt hiện nay. Chủ động liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, coi đây là quan trọng để tạo ra sự biến đổi căn bản về chất của HTX nông nghiệp hiện nay trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, nhất là trước yêu cầu thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng. Đặc biệt, tỉnh Bắc Ninh có mật độ dân số đông, thu hút đầu tư trong và ngoài nước rất lớn, theo đó nhu cầu tiêu thụ nông sản thực phẩm rất cao, đây là tiền đề quan trọng giúp các HTX nông nghiệp có thị trường đầu ra ổn định để phát triển một cách bền vững, đáp ứng yêu cầu xu thế hội nhập và phát triển hiện nay. Đồng thời, là cơ sở cho việc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền sản xuất nông nghiệp của tỉnh, góp phần quan trọng trong việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Bắc Ninh. *Kết quả điều tra HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 6 năm 2015*; 2015. Báo cáo tổng kết, Bắc Ninh.
- [2] Khổng Văn Thắng. Thực trạng Nông nghiệp, nông dân, nông thôn tỉnh Bắc Ninh thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa. *Viện Khoa học Thống kê Việt Nam*. 2013;(3):23-30.
- [3] Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Bắc Ninh. *Đề án khuyến khích phát triển hợp tác xã, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, giai đoạn 2015 - 2020*; 2015. Đề án, Bắc Ninh.
- [4] Khổng Văn Thắng. Nghiên cứu thực trạng nhân khẩu - giáo dục đào tạo, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo ở tỉnh Bắc Ninh. *Tạp chí Quản lý giáo dục VN*. 2012;(42):22-77.
- [5] Khổng Văn Thắng. Bước đầu trong xây dựng nông thôn mới ở thành phố Bắc Ninh. *Tạp chí Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*. 2013;(26):17-18.
- [6] Khổng Văn Thắng. Thực trạng kinh tế trang trại tỉnh Bắc Ninh những vấn đề đặt ra. *Tạp chí Con số và Sự kiện Tổng cục Thống kê - Bộ Kế hoạch và Đầu tư*. 2009;(12):12-23.